

Tân Châu, ngày 12 tháng 9 năm 1988

Đơn xin được định cư ở Hoa Kỳ -
Kính gửi : Bà Khúc Minh-Thở .

Tôi ký tên dưới đây Lý-Thị-Xinh sinh năm 1938, hiện cư ngụ tại Thị trấn Tân Châu, huyện Phú Châu, tỉnh An Giang, thuộc miền Nam Việt Nam.

Là góa phụ của cố Thiếu úy Lê Đức Hòa (sĩ quan chế độ cũ Việt Nam Cộng Hòa trước kia).

Lúc còn sanh tiền, chồng tôi Lê Đức Hòa sinh ngày 20-5-1936 tại Diếp Sơn, quận Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (Bắc phần Việt Nam); nhập ngũ Bảo Chính Đoàn (Bắc Việt) ngày 13-9-1954, số quân: 000-319 chuyển tiếp vào Nam Bảo An Đoàn 1-1-1956 do nghị định số 116/TTP/BA ngày 1-1-1956 được thăng cấp Thiếu úy thực thụ do nghị định số 242/TTP/TBA ngày 13-1-1956. Có chung sống với tôi, có hôn thú số hiệu 52 lập tại Long Phú ngày 01-11-1957, có hạ sanh hai (2) con.

1/- Lê-Thị-Huyền-Khánh (nữ) sinh ngày 26-9-1959 tại Long Phú (An Giang)

2/- Lê-Ngọc-Tuân-Khánh (nam) sinh ngày 18-12-1961 tại Long Phú (An Giang)

Cả hai (2) đứa con trên đều được
án lệnh thừa nhận là Quốc Gia Nghĩa Tử

ngày 05-3-1965 do án lệnh số
225-ĐX/218-ĐĐ.

Chúng nó vẫn còn sống đến
bây giờ. Riêng tôi, từ lúc chồng chết đến
nay, vẫn ở vậy nuôi con, chưa tái giá.

Chồng tôi, Thiếu úy Lê Đức Hòa
bị tử trận, ghi lại nguyên văn theo trong
giấy báo tử, mà tôi còn giữ hiện nay:
"Ngày 16-1-1962, vào lúc 12 giờ trưa, trong
khi đi công vụ phát lương cho binh sĩ thuộc
quân Tân Châu; khi di chuyển đến xã Tân An,
chạm súng với một toán Việt Cộng, trong
20 phút giao tranh, địch rút lui mất
đang, kết quả bên ta bị tử thương tại
chỗ Thiếu úy Lê Đức Hòa."

Từ năm 1975 trở về trước, mẹ con
tôi được lãnh tiền trợ cấp quả phụ
tử sĩ, nên đời sống tương đối tạm được.

Hơn 10 năm qua, chúng tôi
sống quá vất vả, chật vật. Thêm vào,
mẹ con chúng tôi ước mơ về đời sống
tinh thần: cần được học hành để tiến
bộ và hữu dụng. Vì thế, chúng tôi
kỳ vọng được đi cử sang Hoa Kỳ.

Kính xin Bà vui lòng, vì lòng
nhân đạo, chuyển đơn xin của tôi
với giới hữu trách Hoa Kỳ, cho cả
ba (3) mẹ con chúng tôi được sang
định cư ở Hoa Kỳ, bằng phương tiện
miễn phí, để sinh sống và tiếp tục học hành.

Thành kính biết ơn Bà và chính
phủ Hoa Kỳ.

Đường Đón,

Lý Thị Xinh

Địa chỉ hiện tại:

Lý Thị - Xinh
Số nhà 63 đường Nguyễn Trĩ Phường
Thị trấn Tân Châu (An Giang)
Huyện Phú Châu.

Việt Nam.

1	Góa phụ Lý Thị Xinh	1938	Nội trợ	An Giang
2	Lê Thị Huyền Khanh	1959	Học sinh	An Giang
3	Lê Ngọc Tuấn Khanh	1961	Học sinh	An Giang

Đính kèm:

1- Giấy chứng nhận tử trần.

1 Giấy Hôn thú.

1 Khai sanh của tôi.

1 Giấy khai sanh và ấn lệnh thừa nhận Quốc Gia
Nghĩa Tử² của Lê Thị Huyền Khanh.

1 Giấy khai sanh và ấn lệnh thừa nhận Quốc Gia
Nghĩa Tử² của Lê Ngọc Tuấn Khanh.

**GIẤY CHỨNG NHẬN
TỬ - TRẦN**

-1-1-1-

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
VÙNG 4 CHIẾN THUẬT
KHU 41 CHIẾN THUẬT
TIỂU KHU AN-GIANG

-1-1-1-

Số : 0618 / BCH/DPQ/AG/DV/NHT

Trung-Tá LỖ-BÁ-THẨM Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu An-Giang

CHỨNG - NHẬN :- Thiếu-Ủy LỖ-DỨC-HÒA số quân 319
thuộc BCH/DPQ An-Giang đã tử trận vào ngày 16/01/1967 .

LÝ DO TỬ TRẦN :- Nguyên vào ngày 16/01/1967 vào
lúc 12 giờ trong khi đi công vụ phát lương cho binh sĩ
thuộc Quận Tân-Chơn khi di chuyển đến xã Tân-An chạm súng
với 1 toán VC, trong 20 phút giao tranh địch rút lui rất
sớm . kết quả bên ta bị tử thương tại chỗ Thiếu-Ủy
LỖ-DỨC-HÒA .

Nay cấp giấy chứng nhận tử trận này cho vợ của
cố sĩ quan xin tiền trợ cấp cô nhi quả phụ tử sĩ ./.

NBC.4280 ngày 11 tháng 01 năm 1967



[Handwritten signature]

Thiếu-Tá DƯƠNG-MINH-QUANG
PHỤ-TÁ ĐPQ-NG

SỐ HIỆU : 52

(1)

Do Nghị-Định số: 928-HV/HQ/HĐ
ngày 23-12-1969 của Tổng-Trưởng
Bộ Hộ-Vụ,

Bà Lý thị Xín sinh ngày 8-6-
1938 tại Long-phủ (Châu-Độc) con
Ông Lý-Quay và Bà Nguyễn thị Chấn
được đổi tên thành Lý thị XÍN.

CUỘC X :

Long-phủ, ngày 08-12-1970

Ủy-viên Hộ-Tịch.

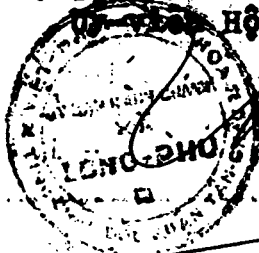
(Ký tên)

Nguyễn văn Trọng

Trích lục y theo Bộ hôn thú
năm 1957 có lưu trữ tại xã.

Long-phủ, ngày 23 tháng 6 năm 1972

Ủy-viên Hộ-Tịch.



Nguyễn-văn-Trọng

(1) Marge réservée pour la
mention en résumé, des
jugements des actes de
l'état civil.

(1) Là chừa để mà lục biên
án tòa cải giấy khai lại.

MARIAGE DU PREMIER DEGRE

HÔN THỦ BẬC NHẤT

Nhà in Nhựt-Văn-Châu-Độc

Nom et prénoms de l'époux Tên họ người chồng	LÊ ĐỐC HOÀ
Sa profession Làm nghề gì	Quân-nhân
Lieu de naissance Anh ngày nào	Duy-Tiên, Hà-Nam (Bắc-phần)
Date de naissance Sanh tại chỗ nào	Một ngàn chín trăm ba mươi sáu (1936)
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Đô-Thành Sài-gòn
Nom et prénoms du père de l'époux (Indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha chồng (sống chết phải nói)	Lê-Tùng (chết)
Son âge - Máy tuổi	-----
Sa profession Làm nghề gì	-----
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	-----
Nom et prénoms de sa mère indi- quer si elle est vivante ou décédée Tên họ mẹ chồng (sống chết phải nói)	Đàm thị Diễm (Sống)
Son âge - Máy tuổi	47 tuổi
Sa profession - Làm nghề gì	Nghiep chủ
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Đô-thành Sài-gòn
Nom et prénoms de la personne qui procède au mariage du côté de l'époux Tên, họ chủ hôn bên trai	Đàm thị Diễm
Son âge - Máy tuổi	47 tuổi
Sa profession - Làm nghề gì	Nghiep chủ
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Đô-thành Sài-gòn
Nom et prénoms de l'épouse Tên, họ người vợ	Lý thị Xín
Son rang de femme mariée Vợ, chánh hay vợ thứ	Vợ chánh
Sa profession - Làm nghề gì	Nội-trợ
Lieu de naissance Sanh tại chỗ nào	Long-phủ (An-giang)
Date de naissance Sanh ngày nào	Một ngàn chín trăm ba mươi tám.
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Long-phủ (An-giang)
Nom et prénoms du père de l'épouse (Indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha vợ (sống chết phải nói)	Lý-Quay (chết)
Son âge - Máy tuổi	-----
Sa profession - Làm nghề gì	-----
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	-----

19030

LÀNG UOI HON

Nom et prénoms de sa mère (Indiquer si elle est vivante ou décédée) Tôn, họ mẹ vợ (sống chết phải nói)	Nguyễn thị Châm
Son âge - Máy tuổi	55 tuổi
Sa profession Làm nghề gì	Buôn bán
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Long-phủ (An-giang)
Nom et prénoms de la personne qui procède au mariage du côté de l'épouse Tôn, họ chủ hôn bên gái	Nguyễn thị Châm
Son âge - Máy tuổi	55 tuổi
Sa profession -- Làm nghề gì	Buôn bán
Son domicile -- Nhà cửa ở đâu	Long-phủ (An-giang)
Nom et prénoms de l'entremetteur du mariage - Tên họ người làm mai	-----
Son âge Máy tuổi	-----
Sa profession -- Làm nghề gì	-----
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	-----
Nom et prénoms les témoins Tôn họ người chứng thứ nhất	Trần văn Ấu
Son âge -- Máy tuổi	41 tuổi
Sa profession -- Làm nghề gì	Đại-Diện xã
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Long-phủ (An-giang)
Nom et prénoms 2 ^e témoins Tôn họ người chứng thứ nhì	Nguyễn minh Cảnh
Son âge - Máy tuổi	32 tuổi
Sa profession - làm nghề gì	Hội-viên tài-chánh
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Long-phủ (An-giang)

A
Tàì Long-phủ le ngày một tháng mười một 19 57

Les époux,
Vợ chồng,

Lê đức Hoà
Lý thị Xin

L'officier de l'Etat civil,
Chức việc coi bộ đời,

Lý-Phấn

L'Entremetteur,
Mai nhân,

X

Les personnes qui ont procédé au mariage,
Các người coi bộ đời,

Đàm thị Diễm

Nguyễn thị Châm

Les pères et mères
Cha mẹ hai bên,

Đàm thị Diễm

Nguyễn thị Châm

Tes témoins,
Các người chứng,

Trần văn Ấu

Nguyễn minh Cảnh

NOTA - Les blancs non utilisés devrort être remplis par un trait.
PHẢI BIẾT - Chỗ không dùng tới thì phải kéo một nét.

Do Nghị-Dịnh số: 928-BNV/HG/ND
ngày 23-12-69 của Tổng-Trưởng Bộ
Nội-vụ,

Bà Lý thị Xinh sinh ngày 8-6-
1938 tại Long-phủ (Châu-Đốc) con
Ông Lý-Quay và Bà Nguyễn thị
Chân được đổi tên thành Lý thị
Xinh.

Cước v:

Long-phủ, ngày 08-12-1970
Ủy-viên hộ-tịch
Ký tên: Nguyễn Văn Trọng

CHỨNG THẬT:

Chữ ký tên dưới đây của Ông
Ủy-viên Hộ-tịch xã Long-phủ.

Long-phủ, ngày 21.6.1971
Xã trưởng,

(Signature)

NGUYỄN VĂN THÁI

TRƯỞNG LUG

Y theo Bộ khai-sinh năm 1938

Long-phủ, ngày 21-6-1971
Ủy-viên Hộ-tịch,

(1) Marge réservée
pour la mention, en
résumé, des jugements
rectificatifs des actes
de l'état-civil.

(1) Lề chưa đề mà
lược biên án tòa cái
giấy khai sinh lại.

Nguyễn Văn Trọng



de la mère devra seul être indiqué)
Tên họ cha (con sinh không phép
cưới kê tên họ mẹ mà thôi) . . .

Sa profession.
Cha làm nghề gì

Son domicile.
Nhà cửa ở đâu

Nom et prénoms de la mère. .
Tên họ mẹ

Sa profession.
Mẹ làm nghề gì

Son domicile — Nhà cửa ở đâu .

Son rang de femme mariée .
Vợ chánh hay là vợ thứ

Nom et prénoms du déclarant .
Tên họ người khai

Son âge
Mấy tuổi

Sa profession
Làm nghề gì

Son domicile.
Nhà cửa ở đâu

Nom et prénoms du 1er témoin.
Tên họ người chứng thứ nhất .

Son âge.
Mấy tuổi

Sa profession — Làm nghề gì . .

Son domicile.
Nhà cửa ở đâu

Nom et prénoms du 2è témoin.
Tên họ người chứng thứ nhì . .

Son âge.
Mấy tuổi

Sa profession
Làm nghề gì

Son domicile.
Nhà cửa ở đâu

P'enfant

LÝ THỊ XINH

Féminin

Huit Juin Mil neufcent
trent huit à 23 heures

Long-phủ

Lý-Quay (No-15.515)

Commerçant

Long-phủ

Nguyễn thị Chân

Commerçante

Long-phủ

Premier degré

Lý-Quay

Quarante deux ans

Commerçant

Long-phủ

Nguyễn bá Đại

Quarante sept ans

Sécrétaire en retraite

Long-phủ

Trần quý Hành

Quarante quatre ans

Commerçant

Long-phủ

A Châu-Đốc , le
Tại Long-phủ , ngày

Huit Juin 19 38
Mười một tháng Năm năm
Mậu-Dần

Le Déclarant,
Người khai,

Lý-Quay

L'Officier de l'État-civil,
Chức việc coi bộ đời

Trát

Les Témoins,
Các người chứng,
Nguyễn bá Đại
Trần quý Hành

NOTA — Les blancs non utilisés devront être remplis un trait.

PHẢI BIẾT — Chỗ trắng không dùng tới phải kéo một nét.

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA Sơ-thẩm Châu-đốc



Ngày 05 tháng 3 năm 1965

số 225-Đx/218-đđ

Án thừa nhận Quốc - Gia Nghĩa - Tử
cho Lê-ngọc-Tuấn-Khanh

Tòa HCRQ Châu-phủ xử về
việc hộ trong phiên nhóm tại
phòng nghị-sự ngày 05
tháng 3 năm 1965
gồm có các Ông

Chánh-Án : Ngô-tấn-Cảnh

Biên-khả :

Lục - Sự : Ngô-văn-Ba

đã lên bản án như sau :

BẢN ÁN

TÒA ÁN

Chiếu theo đơn của Lý-thị-Xinh

xin án thừa nhận Quốc-Gia Nghĩa-Tử cho Lê-ngọc-Tuấn-Khanh

BỞI CÁC LẼ ẤY

Phán rằng kẻ từ day Lê-ngọc-Tuấn-Khanh, nam, sinh ngày
18.12.1961 tại xã Long-phủ (Châu-đốc), khai-sanh số
hiệu 1210, năm 1961, con phách-thức của cố Thiếu-Ủy
Lê-diệu-Hoa và Lý-thị-Xinh
được thừa nhận là Quốc-Gia Nghĩa-Tử

Đay ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương niên
xã Long-phủ (Châu-đốc)

và lược biên án này vào sổ từ khai sanh nói trên giữ lưu-trữ công-văn
nơi kẻ trên và Phòng Lục-Sự Tòa-Án số tại

Đề Ngân-Kho chịu kết án phí

Án này làm, xử và tuyên tại Phòng Nghị-sự vào ngày, tháng và năm
kể trên

Ký tên : Ngô-tấn-Cảnh, Ngô-văn-Ba

Già nhận con niệm và Trưởng-bạ Miền-Phủ

Ký tên Trần-chân-Bông

Long-xuyên, ngày 04.5.1965

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

Miền phí.



Châu-đốc, ngày 11 tháng 5 năm 1972

CHÁNH-LỤC-SỰ

DƯƠNG-THANH-TÔNG

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA-thẩm Châu-đốc

Ngày tháng năm

số 25-Dx/218-đđ

Án thừa nhận Quốc - Gia Nghĩa - Từ
cho Lê-thị-Huyền-Khanh

Tòa HGRQ Châu-phủ xử về
việc hộ trong phiên nhóm tại
phòng nghị-sự ngày 05
tháng 3 năm 69
gồm có các Ông

Chánh-Án Ngô-tấn-Cảnh

xxBản - Lý :

Lục - Sự Ngô-văn-Ba

đã lên bản án như sau :

BẢN ÁN

TÒA ÁN

Chiếu theo đơn của Lý-thị-Xinh

xin án thừa nhận Quốc-Gia Nghĩa-Từ cho Lê-thị-Huyền-Khanh

BỞI CÁC LỄ ẤY

Phán rằng kẻ từ nay Lê-thị-Huyền-Khanh, nữ, sinh ngày
26.9.1959, tại xã Long-phủ(Châu-đốc), khai-sanh số hiệu
773, năm 1959, con chánh-thức của cố Thiếu-Ủy Lê-đức-Hòa
và Lý-thị-Xinh

được thừa nhận là Quốc-Gia Nghĩa-Từ

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương niên
xã Long-phủ(Châu-đốc)

và học biên án này vào lễ tờ khai sanh nói trên giữ lưu-trữ công-văn
tại kể trên và Phòng Lục-Sự Tòa-An sở tại

Đề Ngán-Khó chịu kết án phí

Án này làm, xử và tuyên tại Phòng Nghị-sự vào ngày, tháng và năm
kể trên

Ngô-tấn-Cảnh, Ngô-văn-Ba

Ghi nhận con niêm và Trước-bạ Miễn-Phí.

Ry Trần-văn-Sang

Long-suyen

ngày 04.5.1965

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Miên phí.

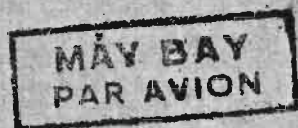
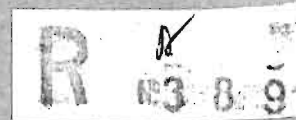
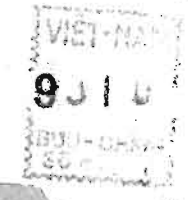
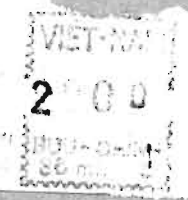


ngày 1 tháng năm 69

CHÍNH-LỤC-SỰ

DUONG-THANH-TUNG

FROM: LỖ THI - XINH.
63 đường Nguyễn - Tri - Phương
Tân Châu - Tỉnh - An Giang
VIỆT - NAM -



TO: Miss KHUẾ - MINH - THỜ.
Chairman for the VIỆT - Nam Family
Political Prisoners Association -
Po Box 5435 (V.F.P.P.A) ARLINGTON.
VIRGINIA VA 22205.
U.S.A.

chợ chết

NOV 0 9 1988

C O N T R O L

_____ Card
_____ Doc.Request;Form
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form "D"
_____ ODP/Date _____
_____ Membership;Letter